

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PRÔNG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 28/2019/QĐST- DS

Chư Prông, ngày 05 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải T ngày 28 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 99/2019/TLST- DS ngày 02 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-**Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần N;** Địa chỉ: Số 198 T Quang K, Quận H, T phố Hà Nội.

+**Người đại diện theo pháp luật:** Ông Nghiêm Xuân T- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;

+ **Người đại diện theo ủy quyền:** Bà **Đỗ Thị Việt H-** Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Ngân hàng TMCP; Địa chỉ: 33 Q, T phố P, tỉnh Gia Lai;

+ **Người ủy quyền lại của bà Đỗ Thị Việt H tham gia tố tụng:** Ông **Trương Đình C-** Chức vụ: Tổ phó tổ xử lý nợ - phòng giao dịch T Phú- Chi nhánh Ngân hàng TMCP N

- **Bị đơn:** Ông **Nguyễn Phụng T**, sinh năm: 1969 và bà **Hà Thị D**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 28/8/2019 ông Nguyễn Phụng T và bà Hà Thị D thừa nhận có nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 948.018.082đ (chín trăm bốn mươi tám triệu, không trăm mười tám nghìn, không trăm tám mươi hai nghìn đồng), trong đó tiền gốc là 900.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 28/8/2019 là 48.018.082 đồng.

2.2 *Về phương thức và thời hạn thanh toán*: Ngày 28/02/2020 ông Nguyễn Phụng T và bà Hà Thị D có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền 948.018.082đ (chín trăm bốn mươi tám triệu, không trăm mười tám nghìn, không trăm tám mươi hai nghìn đồng), trong đó tiền gốc là 900.000.000 đồng và tiền lãi tính đến ngày 28/8/2019 là 48.018.082 đồng (chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 28/8/2019), trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày 28/8/2019 đến hết ngày 28/02/2020. Theo hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 46/19/TP ngày 15/01/2019.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải T (28/8/2019) ông Nguyễn Phụng T và bà Hà Thị D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Nguyễn Phụng T và bà Hà Thị D vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần N có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp theo hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 46/19/TP ngày 15/01/2019, đã được công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ tại hợp đồng tín dụng giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng Thương mại cổ phần N, bên thế chấp là ông Nguyễn Phụng T và bà Hà Thị D để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp gồm:

+ 02 lô đất TĐĐ số 28, thửa số 104 và 105 tại thôn Thống Nhất, xã Ia Ga, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai và toàn bộ tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM424374 và CM 424373 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận. CS01608 và CS01609) do sở tài nguyên và môi trường tỉnh Gia Lai cấp ngày 31 tháng 01 năm 2018.

+ 01 lô đất (TĐĐ số 19, thửa số 18) tại thôn Thống Nhất, xã Ia Ga, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai và toàn bộ tài sản gắn liền với đất (theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AP949535 (số vào sổ cấp giấy chứng nhận HO0353) do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 11 tháng 6 năm 2009.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải T trước khi mở phiên tòa là $[36.000.000đ + (148.018.082 \times 3\%)] : 2 = 20.220.271đ$ (hai mươi triệu, hai trăm hai mươi nghìn, hai trăm bảy mươi một đồng). Nguyễn Phụng T và bà Hà Thị D tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 20.220.271đ (hai mươi triệu, hai trăm hai mươi nghìn, hai trăm bảy mươi một đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần N số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 20.006.565 (hai mươi triệu không trăm không sáu nghìn năm trăm sáu mươi lăm đồng), theo biên lai thu tiền số 0000392 ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế